

Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật địa giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp địa giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật vô minh chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp vô minh v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật bố thí Ba-la-mật-đa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp bố thí Ba-la-mật-đa v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật pháp không nội chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải

quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp không nội v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật chơn như chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp chơn như v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật Thánh đế khổ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp Thánh đế khổ v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật bốn tịnh lự chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp bốn tịnh lự v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật tám giải thoát chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp

tám giải thoát v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật bốn niệm trụ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp bốn niệm trụ v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật pháp môn giải thoát không chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật năm loại mắt chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật sáu phép thần thông chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp năm loại mắt v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật mười lục Phật chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp mười lục Phật v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại

Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, biết như thật pháp không quên mất chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật tánh luôn luôn xả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp không quên mất v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật trí nhất thiết chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp trí nhất thiết v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật giới uẩn chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp giới uẩn v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật Dự-lưu quả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật Nhất-lai quả, Bất-hoàn quả, A-la-hán quả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng

thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp Dự-lưu quả v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật quả vị Độc-giác chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp quả vị Độc-giác tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật các hạnh đại Bồ-tát chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp tất cả hạnh đại Bồ-tát v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Đại Bồ-tát ấy tùy hỷ hồi hương như thế, chẳng lẫn các độc, cuối cùng đạt đến quả vị giác ngộ cao tốt ngọt ngào.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Trụ Bồ-tát thừa, các thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... nếu dùng hữu tướng làm phương tiện, hoặc hữu sở đắc làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tốt, thì như vậy là tà tùy hỷ hồi hương. Tâm tà tùy hỷ hồi hương này, chẳng được chư Phật Thế Tôn khen ngợi, vì tâm tùy hỷ hồi hương như thế chẳng phải là cái mà chư Phật Thế Tôn khen ngợi, chẳng có khả năng viên mãn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng chẳng có khả năng viên mãn bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng chẳng có khả năng viên mãn

tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng chẳng có khả năng viên mãn bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng chẳng có khả năng viên mãn pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện. Do vì chẳng có khả năng viên mãn bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng có khả năng viên mãn bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chẳng có khả năng viên mãn tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; chẳng có khả năng viên mãn bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; chẳng có khả năng viên mãn pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, nên chẳng có khả năng viên chứng pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng chẳng có khả năng viên chứng chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; cũng chẳng có khả năng viên chứng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo. Do vì chẳng có khả năng viên chứng pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chẳng có khả năng viên chứng chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; chẳng có khả năng viên chứng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo nên chẳng có khả năng viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng chẳng có khả năng viên mãn mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng

chẳng có khả năng viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng chẳng có khả năng viên mãn trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng chẳng có khả năng viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Do vì chẳng có khả năng viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông; chẳng có khả năng viên mãn mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng có khả năng viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; chẳng có khả năng viên mãn trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; chẳng có khả năng viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, nên chẳng có khả năng viên mãn nghiêm tịnh cõi Phật; cũng chẳng có khả năng viên mãn thành thực hữu tình. Do vì chẳng có khả năng viên mãn nghiêm tịnh cõi Phật; chẳng có khả năng viên mãn thành thực hữu tình nên chẳng có khả năng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì những vị ấy đã khởi tùy hỷ hồi hương có lẫn các độc.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên nghĩ thế này: Như tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới, hiểu rõ như thật thiện căn công đức có pháp như thế, có thể nương vào pháp ấy mà phát sanh tùy hỷ hồi hương không điên đảo. Ta nay cũng phải nương vào pháp như thế mà phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột, thì đó là phát khởi tùy hỷ hồi hương chơn chánh.

Lúc bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện: Hay thay! Hay thay! Thiện Hiện! Nay ông đã làm việc Phật làm, đó là vì đại Bồ-tát v.v... mà khéo nói tùy hỷ hồi hương không điên đảo. Sự tùy hỷ hồi hương đã nói như thế là dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô diệt làm phương tiện, vô nhiễm làm phương tiện, vô tịnh làm phương tiện, vô tánh tự tánh làm phương tiện, tự tướng không làm phương tiện, tự tánh không làm phương tiện, chơn như làm phương tiện, pháp giới làm phương tiện, pháp tánh làm phương tiện, tánh chẳng hư vọng làm phương tiện, thật tế làm phương tiện.

Này Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới đều được thành tựu mười thiện nghiệp đạo, bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm phép thần thông thì theo ý ông thế nào? Công đức của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm trước, thì công đức đạt được, hơn trước rất nhiều. Này Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế là tối thắng, là tôn quý, là cao siêu, là vi diệu, là cao cả, là không gì trên, không gì bằng, không gì hơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới đều đắc quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, có thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán ấy, suốt đời cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, dùng vô lượng các thứ y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và các đồ dùng khác cung cấp thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, mà khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm trước, thì phước đức đạt được, hơn trước rất nhiều. Này Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế là tối thắng, là tôn quý, là cao siêu, là vi diệu, là cao cả, là không gì trên, không gì bằng, không gì hơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới đều thành Độc-giác, có thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với Độc-giác ấy, suốt đời cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, dùng vô lượng các thứ y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và các đồ dùng khác mà cung cấp, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy do nhân duyên này, được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, mà khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm trước, thì phước đức đạt được, hơn trước rất nhiều. Này Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế là tối thắng, là tôn quý, là cao siêu, là vi diệu, là cao cả, là không gì trên, không gì bằng, không gì hơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, lại nếu tất cả hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương đều đối với sự hướng đến quả vị giác ngộ cao tột ấy, và tất cả nơi của đại Bồ-tát, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, dùng vô lượng các thứ y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men, và các đồ nuôi sống cùng nhạc cụ thượng diệu khác mà cung cấp, trải qua vô số đại kiếp, thì theo ý ông thế nào? Các hữu tình ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Số phước đức ấy là vô số, vô lượng, vô biên, vô hạn, tính đếm, thí dụ khó có thể biết hết. Bạch Thế Tôn! Nếu số phước ấy có hình sắc, thì vô số thế giới trong mười phương không chứa hết.

Phật dạy: Hay thay! Hay thay! Thiện Hiện! Số lượng phước đức ấy, như ông đã nói, nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, mà khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm trước, thì phước đức đạt được, hơn trước rất nhiều. Nay Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ấy, đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế là tối thắng, là tôn quý, là cao siêu, là vi diệu, là cao cả, là không gì trên, không gì bằng, không gì hơn.

Nay Thiện Hiện! Nếu đem phước trước so với phước này, thì trăm phần chẳng bằng một, ngàn phần chẳng bằng một, trăm ngàn phần chẳng bằng một, ức phần chẳng bằng một, trăm ức phần chẳng bằng một, ngàn ức phần chẳng bằng một, trăm ngàn ức phần chẳng bằng một, vô số trăm ngàn ức phần chẳng bằng một, phần toán số, phần tính đếm, phần thí dụ cho đến phần cực số cũng chẳng bằng một. Vì sao? Thiện Hiện! Vì các hữu tình ấy đã thành tựu mười thiện nghiệp đạo, bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm phép thần thông, đều dùng hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện; thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ấy, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, dùng vô lượng các thứ y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và các thứ đồ cùng khác cung cấp cho quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán và các Độc-giác; số phước đức đạt được, đều dùng hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện. Các hữu tình ấy cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, dùng vô lượng các thứ y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và đồ dùng nuôi sống khác nhạc cụ thượng diệu cung cấp cho các chúng Bồ-tát hướng đến quả vị giác ngộ cao tột ấy, phước đức đạt được, đều dùng hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện.

Lúc bấy giờ, bốn Đại thiên vương cùng với đông đủ hai vạn Thiên tử quyến thuộc, vui mừng nhảy nhót, liền chấp tay đánh lễ chân Phật, bạch: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng quảng đại như vậy, đó là đại Bồ-tát ấy phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Phát khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Khi ấy, trời Đế Thích cùng với vô lượng trăm ngàn Thiên tử quyến thuộc mỗi người đều cầm các thứ tràng hoa, hương đốt, hương xoa, hương rải, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý tuyệt diệu ở cõi trời, tấu các khúc nhạc trời để cúng dường Phật, bạch: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng quảng đại như thế, đó là đại Bồ-tát ấy, phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, thì chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Khi ấy, thiên vương Tô-dạ-ma cùng với đầy đủ vô lượng trăm ngàn Thiên tử quyến thuộc, mỗi người đều cầm các thứ tràng hoa, hương đốt, hương xoa, hương rải, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý tuyệt diệu ở cõi trời, tấu các khúc nhạc trời để cúng dường Phật, bạch: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng quảng đại như thế, đó là đại Bồ-tát ấy phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Đã khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, thì chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Khi ấy, thiên vương San-đồ-sử-đa cùng với đầy đủ vô lượng trăm ngàn Thiên tử quyến thuộc, mỗi người đều cầm các thứ tràng hoa, hương đốt, hương xoa, hương rải, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý tuyệt diệu ở cõi trời, tấu các khúc nhạc trời để cúng dường Phật, bạch: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng quảng đại như thế, đó là đại Bồ-tát ấy phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở

đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Đã khởi tùy hỷ hồi hương như thế, thì chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Khi ấy, thiên vương Thiện-biến-hoá cùng với đầy đủ vô lượng trăm ngàn Thiên tử quyến thuộc, mỗi người đều cầm các thứ tràng hoa, hương đốt, hương xoa, hương rải, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý tuyệt diệu ở cõi trời, tấu các khúc nhạc trời để cúng dường Phật, bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hương quảng đại như thế, đó là đại Bồ-tát ấy phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Đã khởi tùy hỷ hồi hương như thế, thì chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Khi ấy, thiên vương Tối-tự-tại cùng với đầy đủ vô lượng trăm ngàn Thiên tử quyến thuộc, mỗi người đều cầm các thứ tràng hoa, hương đốt, hương xoa, hương rải, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý tuyệt diệu ở cõi trời, tấu các khúc nhạc trời để cúng dường Phật, bạch: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát như vậy, mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hồi hương quảng đại như thế, đó là đại Bồ-tát ấy phương tiện thiện xảo, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Đã khởi tùy hỷ hồi hương như thế, thì chẳng rơi vào pháp nhị, pháp bất nhị.

Lúc bấy giờ, thiên vương Đại-phạm cùng với đầy đủ vô lượng, vô số trăm ngàn chúng Phạm thiên đến trước Phật, đánh lễ chân Phật, cùng bạch: Bạch Thế Tôn! Thật hy hữu! Đại Bồ-tát như vậy đã được Bát-nhã-ba-la-mật-đa và phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, vượt hơn thiện căn của các thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đã tu ở trước, không có phương tiện thiện xảo, hữu tướng, hữu sở đắc.

Khi ấy, trời Cực-quang-tịnh cùng với đầy đủ vô lượng, vô số trăm ngàn chúng trời Quang đến trước Phật, đánh lễ chân Ngài, đồng thanh bạch: Bạch Thế Tôn! Thật hy hữu! Đại Bồ-tát như vậy vì đã được Bát-nhã-ba-la-mật-đa và phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đã

vượt hơn thiện căn của các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đã tu ở trước, không phương tiện thiện xảo, hữu tướng, hữu sở đắc.

Khi ấy, Trời Biến-tịnh cùng với đầy đủ vô số, vô lượng trăm ngàn chúng trời Tịnh đến trước Phật, đánh lễ chân Ngài, đồng thanh bạch: Bạch Thế Tôn! Thật hy hữu! Đại Bồ-tát như vậy vì đã được Bát-nhã-ba-la-mật-đa và phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đã vượt hơn thiện căn của các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đã tu ở trước, không phương tiện thiện xảo, hữu tướng, hữu sở đắc.

Khi ấy, Trời Quảng-quả cùng với đầy đủ vô số, vô lượng trăm ngàn chúng trời Quảng đến trước Phật, đánh lễ chân Ngài, đồng thanh bạch: Bạch Thế Tôn! Thật hy hữu! Đại Bồ-tát như vậy vì đã được Bát-nhã-ba-la-mật-đa và phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đã vượt hơn thiện căn của các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đã tu ở trước, không phương tiện thiện xảo, hữu tướng, hữu sở đắc.

Khi ấy, trời Sắc-cứu-cánh cùng với đầy đủ vô số, vô lượng trăm ngàn chúng trời Tịnh-cư đến trước Phật, đánh lễ chân Ngài, đồng thanh bạch: Bạch Thế Tôn! Thật hy hữu! Đại Bồ-tát như vậy vì đã được Bát-nhã-ba-la-mật-đa và phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đã vượt hơn thiện căn của các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... đã tu ở trước, không phương tiện thiện xảo, hữu tướng, hữu sở đắc.

Lúc bấy giờ, Phật bảo chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-mạ, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại, trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm, trời Quang, trời Thiệu-Quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh, trời Tịnh, trời Thiệu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh, trời Quảng, trời Thiệu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả, trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh v.v...: Giả sử tất cả hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới đều phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, đối với khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, vị lai, hiện tại trong mười phương thế giới, từ sơ phát tâm cho đến khi đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm màu, sau khi nhập Vô-du-y Niết-bàn cho đến pháp diệt, ở khoảng giữa ấy, có thiện căn tương ưng với sự tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bồn tánh, pháp không tự tướng,

pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập các hạnh đại Bồ-tát; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật; hoặc thiện căn của các đệ tử; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và vô lượng, vô biên Phật pháp khác; hoặc pháp đã nói của chư Như Lai; hoặc nương vào pháp ấy mà tu tập được ba sự nghiệp phước đức là thí tánh, giới tánh, tu tánh; hoặc nương vào pháp ấy tinh cần tu học, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán, đắc quả vị Độc-giác, đắc nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; hoặc thiện căn có được của các hữu tình do tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã v.v... tất cả như vậy, nhóm tụ lại cân nhắc suy lường, dùng hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, hữu nhiệm trước làm phương tiện, hữu tư tác làm phương tiện, hữu nhị bất nhị làm phương tiện, khởi ngay sự tùy hỷ; đã tùy hỷ rồi hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Và có thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... phát tâm hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, đối với khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, vị lai, hiện tại trong mười phương thế giới, từ sơ phát tâm cho đến khi

đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm màu, sau khi đã nhập Vô-dur-y Niết-bàn cho đến pháp diệt, ở khoảng giữa ấy, có thiện căn tương ưng với sự tu tập bồ thí, tịnh giới, an nhân, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc có thiện căn tương ưng với sự an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập các hạnh đại Bồ-tát; hoặc có thiện căn tương ưng với sự tu tập quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật; hoặc thiện căn của các đệ tử; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và vô lượng, vô biên Phật pháp khác; hoặc pháp của chư Như Lai đã nói; hoặc nương vào pháp ấy tinh cần tu tập được ba sự nghiệp phước đức là thí tánh, giới tánh, tu tánh; hoặc nương vào pháp này tinh cần tu học, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán, đắc quả vị Độc-giác, đắc nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; hoặc thiện căn có

được của các hữu tình do tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã v.v... tất cả như vậy, nhóm tụ lại cân nhắc suy lường, dùng vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, vô nhị, bất nhị làm phương tiện, khởi ngay sự tùy hỷ; đã tùy hỷ rồi hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì sự tùy hỷ hồi hướng của thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... này là tối thắng, là tôn quý, là cao siêu, là vi diệu, là cao cả, là không gì trên, không gì bằng, không gì hơn; đối với sự tùy hỷ hồi hướng của hữu tình nói trước, thì trăm lần nhiều hơn, ngàn lần nhiều hơn, trăm ngàn lần nhiều hơn, ức lần nhiều hơn, trăm ức lần nhiều hơn, ngàn ức lần nhiều hơn, trăm ngàn ức lần nhiều hơn, vô số trăm ngàn ức lần nhiều hơn, bội số, bội toán, bội dụ cho đến bội cực số cũng hơn rất nhiều.

Quyển Thứ 171

HẾT